UỶ BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 154 /KH-UBND	*Đà Nẵng, ngày 31 tháng 3 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Công nghệ cao

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 10/12/2025;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 03/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Công nghệ cao;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 985/TTr-SKHCN ngày 25/3/2026 về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thi hành Luật Công nghệ cao.

Uỷ ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Công nghệ cao, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phân công nhiệm vụ cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật.

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong triển khai thi hành Luật, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả.

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, góp phần đưa các điểm mới, tinh thần và mục tiêu của Luật sớm đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả trong thực tiễn.

2. Yêu cầu

a) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan trong triển khai thi hành Luật.

b) Nội dung công việc phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn của thành phố, gắn với triển khai thực hiện các nhiệm vụ và các văn bản có liên quan đến Luật.

c) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn; kịp thời đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về nội dung Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành

a) Công tác truyền thông, phổ biến

- Cơ quan chủ trì: Báo và Phát thanh, Truyền hình Đà Nẵng.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng, các sở, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu; Cổng Thông tin điện tử thành phố.

- Hình thức truyền thông:

+ Thông qua các hội thảo, hội nghị, tọa đàm, tập huấn, hệ thống loa truyền thanh cơ sở thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến về nội dung Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành. Biên soạn tài liệu tuyên truyền (tờ rơi, Infographic…) ngắn gọn, tập trung vào các chính sách ưu đãi, biện pháp khuyến khích, thúc đẩy hoạt động công nghệ cao và các hoạt động liên quan đến phát triển công nghệ chiến lược.

+ Thông qua trang thông tin điện tử của các sở, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu, các chuyên mục và truyền thông số trên các nền tảng mạng xã hội…

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

b) Hướng dẫn áp dụng, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tiếp nhận và xử lý kiến nghị (nếu có)

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu, các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật của thành phố có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; kiểm tra, giám sát, đôn đốc, theo dõi việc thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3. Tham gia góp ý kiến vào dự thảo các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Theo tiến độ xây dựng dự thảo văn bản của cơ quan chủ trì soạn thảo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, nguồn kinh phí lồng ghép thông qua các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động cân đối kinh phí trong nguồn ngân sách được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2026, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động cân đối trong nguồn ngân sách thành phố được giao năm 2026 để triển khai thực hiện.

3. Hằng năm, trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương, căn cứ chủ trương phê duyệt của cấp có thẩm quyền và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tham mưu trình cấp có thẩm quyền quyết định bố trí nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

4. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành khác có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ thành phố chủ trì triển khai, giúp UBND thành phố tổng hợp, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch này; báo cáo Chủ tịch UBND thành phố kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các phường, xã, đặc khu căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật Công nghệ cao; chủ động thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý; tuyên truyền, phổ biến Luật Công nghệ cao và các văn bản quy định chi tiết thi hành; định kỳ hoặc theo yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

3. Báo và Phát thanh, Truyền hình thành phố, Cổng Thông tin điện tử thành phố đẩy mạnh tuyên truyền Luật và các văn bản quy định chi tiết một số điều của

Luật, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và nhân dân trong thi hành Luật.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ thành phố để tổng hợp, hướng dẫn hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Bộ KH&CN (để báo cáo);
- TTTU, HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- UB MTTQ và các Đoàn thể của thành phố;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- Báo và PH, TH, Cổng TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, KGVX, SKHCN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Quang Bửu

Phụ lục

NỘI DUNG GIAO ĐỊA PHƯƠNG CỦA LUẬT CÔNG NGHỆ CAO

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)

TT	Nội dung giao địa phương quy định tại Luật Công nghệ cao	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn thực hiện
1	**Khoản 4 Điều 8 Đánh giá hiệu quả hoạt động công nghệ cao, công nghệ chiến lược quy định**: "Căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội từng giai đoạn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm đánh giá hiệu quả hoạt động công nghệ cao, công nghệ chiến lược thuộc ngành, lĩnh vực và địa bàn quản lý gửi Bộ Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo Chính phủ".	Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng	- Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. - UBND các phường, xã, đặc khu.	Hàng năm
2	**Khoản 4 Điều 9 Trách nhiệm quản lý nhà nước về công nghệ cao, công nghệ chiến lược quy định**: "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động công nghệ cao, công nghệ chiến lược tại địa phương; triển khai chính sách phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược; phát triển hạ tầng kỹ thuật; lồng ghép mục tiêu phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược vào chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; quyết định thành lập, mở rộng, điều chỉnh, quản lý khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại địa phương; hỗ trợ đầu tư, hạ tầng, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động công nghệ cao, công nghệ chiến lược; thực hiện chức năng kiểm tra, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định của pháp luật.".	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp	- Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. - UBND các phường, xã, đặc khu.	Thường xuyên

3	**Khoản 5 Điều 17 Ứng dụng công nghệ cao, công nghệ chiến lược trong phát triển kinh tế - xã hội quy định**: "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện chính sách, chương trình, biện pháp khuyến khích ứng dụng công nghệ cao, công nghệ chiến lược phù hợp với ngành, lĩnh vực, địa bàn trong phạm vi quản lý".	Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp	- Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. - UBND các phường, xã, đặc khu.	2026-2027
4	**Khoản 6 Điều 20 Thúc đẩy phát triển hệ sinh thái công nghệ cao và cơ sở hạ tầng kỹ thuật quy định**: "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm bố trí quỹ đất, giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng kết nối thiết yếu và tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân đầu tư, khai thác cơ sở hạ tầng kỹ thuật tại địa phương để phục vụ phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược".	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp	- Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. - UBND các phường, xã, đặc khu.	Hàng năm
5	**Khoản 4 Điều 22 Khu công nghệ cao quy định**: "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập, mở rộng, điều chỉnh khu công nghệ cao tại địa phương".	Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp	- Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. - UBND các phường, xã, đặc khu.	Hàng năm
6	**Khoản 4 Điều 24 Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao quy định**: "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập, mở rộng, điều chỉnh khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại địa phương".	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. - UBND các phường, xã, đặc khu.	Hàng năm